

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 115/2023/HS-PT

Ngày: 10/7/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình.

Các Thẩm phán: Ông Lê Văn Duy; Ông Nguyễn Thanh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Thanh Việt là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Kiều Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 32/2023/TLPT-HS ngày 23 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo Võ Trường K và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 06/2023/HS-ST ngày 12 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Bình Định.

- Các bị cáo có kháng cáo và bị kháng nghị:

1. Họ và tên: Võ Trường K, sinh năm 1999 tại TP ., Bình Định; Nơi cư trú: C H, phường Đ, TP.H, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Võ Văn T, sinh năm 1975 và bà: Đỗ Thị P, sinh năm 1977; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 31/3/2022, đến ngày 28/7/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cho bảo lãnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Trần H, sinh năm 1999 tại TP ., Bình Định; Nơi cư trú: 147/16/5 N, phường T, TP.H, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Trần R, sinh năm 1967 và bà: Nguyễn Thị Ngọc N, sinh năm 1969; Vợ: Đặng Mẫn N1, sinh năm 2002; Con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Trương Huỳnh Anh T1, sinh năm 1999 tại TP ., Bình Định; Nơi cư trú: 5 H, phường L, TP.H, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Trương Văn T2, sinh năm 1969 và bà: Huỳnh Thị Ánh T3, sinh năm 1971; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: Lê Hữu H1, sinh năm 2000 tại TP ., Bình Định; Nơi cư trú: B T, phường G, TP.H, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Lê Hữu H2, sinh năm 1964 và bà: Nguyễn Thị H3, sinh năm 1972; Vợ: Nguyễn Bảo T4, sinh năm 1999, có 01 người con sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5. Họ và tên: Trần Thanh S, sinh năm 1999 tại TP ., Bình Định; Nơi cư trú: 169/27/4 N, phường T, TP.H, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 11/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Trần Thanh L, sinh năm 1973 và bà: Võ Thị Á, sinh năm 1975; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

6. Họ và tên: Nguyễn Nhật T5, sinh năm 1999 tại TP ., Bình Định; Nơi cư trú: 129/8 N, phường T, TP.H, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ học vấn: 4/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn G, sinh năm 1977 và bà: Lê Thị T6, sinh năm 1980; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

7. Họ và tên: Trần Nhược K1, sinh ngày 02/6/2003 tại TP ., Bình Định; Nơi cư trú: Tổ B, khu phố E, phường Đ, TP.H, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Trần Đình T7, sinh năm 1975 và bà: Phạm Thị T8, sinh năm 1980; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 12/2/2020 bị Công an T17, Bình Định xử phạt hành chính 1.250.000 đồng về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác”.

Nhân thân: - Ngày 14/01/2022, bị Công an T17, Bình Định ra Quyết định khởi tố bị can và Lệnh tạm giam về tội “Cưỡng đoạt tài sản” quy định khoản 2 Điều 170 Bộ luật hình sự.

- Ngày 28/6/2022, bị Công an T17, Bình Định ra Quyết định bổ sung quyết định khởi tố bị can về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”, “Giết người” quy định tại khoản 1 Điều 157, khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Hiện bị bắt tạm giam ngày 07/01/2022 (trong vụ án khác). Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

8. Họ và tên: Nguyễn Thanh Á, sinh năm 2001 tại TP ., Bình Định; Nơi ĐKNKTT: Tổ dân phố A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai; Chỗ ở: Tổ B, khu phố E, phường Đ, TP.H, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Thợ điện; Trình độ học vấn: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Thanh H4, sinh năm 1970 và bà: Ngô Thị Hoàng Y, sinh năm 1971; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 12/02/2020, bị Công an T17, Bình Định xử phạt hành chính 2.500.000 đồng về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác”; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo vắng mặt tại phiên tòa.

9. Họ và tên: Hoàng Việt H5, sinh năm 2002 tại TP .; Nơi cư trú: Tổ B, khu phố A, phường Đ, TP.H, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Hoàng Việt D, sinh năm 1969 và bà: Lê Thị I, sinh năm 1971; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cho rằng Nguyễn Thành Đ nói xấu mình nên tối ngày 23/7/2021 Phan Minh T9 rủ Huỳnh Hữu T10 và Nguyễn Đình L1 mang theo hung khí đi tìm Đ để đánh. Khi đến nhà Trần Thanh S thì gặp Đ, S và Ngô Văn B đang nhậu tại đây. Ty định đánh Đ thì S, B can ngăn. Ty chửi bới, đòi đánh S, B và cả nhóm bạn bè của Đ ở xung quanh khu vực ngã ba Lê Hồng Phong – N thuộc khu phố B, phường T, thành phố Q (gọi tắt là nhóm “Chấn ba”) rồi đi về.

Đến khoảng 18h00 ngày 24/7/2021, B, Đ, Võ Trường K, Nguyễn H6, Phạm Văn T11 đến nhậu tại nhà Trần Văn H7. Đ kể cho cả nhóm nghe sự việc T9 đòi đánh Đ. Đến khoảng 21h30, H6 gọi điện cho T9 hỏi vì sao đòi đánh Đ và T9 thách thức đòi đánh nhóm “Chấn ba” dẫn đến mâu thuẫn nên T9 và H6 hẹn hai nhóm đánh nhau. Sau đó, H6 rủ cả nhóm tập trung tại đầu hẻm B X, thành phố Q để chờ nhóm T9 đến đánh nhau thì mọi người đồng ý. Lúc này, Trường K5, H2, S, T11, H6 đi bộ và B lái xe AirBlade 77L1-784.31 ra đầu hẻm B X, thành phố Q. H6 mang theo 01 bao hung khí chứa 07 cây dao, mác để chờ nhóm T9 đến đánh nhau. Cả nhóm chờ được 05-10 phút thì di chuyển đến đầu hẻm B X, thành phố Q rồi tiếp tục chờ nhóm T9 đến. Riêng Đ sợ nên không tham gia đánh nhau mà bỏ về. Lúc sau, Lê Hữu H1 lái xe mô tô biển số 77D1-155.99 của anh Lê Hữu H8 (anh ruột H1), Nguyễn Nhật T5 lái xe Sirius biển số 77L1-299.43 chở Trần Trọng B1; Trương Huỳnh Anh T1 lái xe S1 đỏ trắng (không rõ biển số) của T1; Phạm Minh T12 lái xe Vision biển số 77L1-810.92 chở Nguyễn Lâm Vĩnh H9 đi ngang, thấy nhóm H6 tụ tập chuẩn bị đi đánh nhau với nhóm Ty nên lần lượt tham gia. Nguyễn Bảo T4 (vợ của H1) đi ngang qua thấy H1 tụ tập nên hỏi chuyện thì biết H1 chuẩn bị tham gia đi đánh nhau. Trần khuyến H1 đi về nhưng không được.

Cùng lúc này, H6 gọi điện cho T9 thì T9 đang nhậu cùng L1, T10 ở phòng trọ của V tại phường T, thành phố Q (Vương lúc này không có mặt ở phòng trọ). Sau khi thách thức H6 hẹn đến KP2, phường T để đánh nhau, T9 điện thoại gọi V về rồi rủ V, L1 và T10 cùng đi tìm đánh nhóm “Chấn ba”. Do ít người, T9 nhờ V gọi rủ thêm nên V rủ Nguyễn Anh T13 cùng tham gia. Sau đó, V thuê 01 xe ô tô Xpander, màu trắng, biển số 77A-136.68 (của anh Đặng Tuấn K2) để chở cả nhóm đi đánh nhau. T9 lấy 06 cây dao, 07 cây mác (05 cây là của V, 08 cây là của T9 gửi nhờ) tại phòng trọ nhà V rồi cả nhóm bỏ vào cốp xe Xpander. V lái xe chở T9, L1, T10, T13 đi đánh nhau với nhóm “Chấn ba”. T9 gọi điện kể với Huỳnh Hữu K3 rằng T9 sắp đi đánh nhóm “Chấn ba” để nhờ K3 bảo kê đánh nhau thì K3

không đồng ý và nói có bạn quen nhóm này nên muốn giúp hòa giải. Sau đó, K3 đi xe taxi đến gặp T9 để can ngăn. Trong khi nhóm T9 đang đi trên đường, H6 liên tục gọi điện cho T9 hỏi thúc đến xóm “Chấn ba” để đánh nhau. T9 gọi rủ thêm Nguyễn Thanh Â, Trần Nhược K1 cùng đi đánh nhóm “Chấn ba”. V lái xe chở cả nhóm đến Đường A đón thêm Âu, Nhược K1. Lúc này, Cao Văn D1, Hoàng Việt H5, Nguyễn Đình T14, Huỳnh Tuấn K4, Nguyễn Tấn T15 và 01 nam thanh niên (không rõ lai lịch) đang chơi ở đầu Đường A, biết nhóm T9 đi đánh nhau nên T13 K4 lái xe mô tô chở T15 và nam thanh niên, T14 lái xe AirBlade đen (không rõ biển số) chở D1, H5 chạy theo sau xe ô tô Xpander 77A-136.68 để xem đánh nhau. Lúc này, T9 gọi điện cho H6 hẹn đến Cầu Đ để đánh nhau thì H6 đồng ý. Nhóm T9 đi từ đường T đến đường P rồi rẽ sang Cầu đen tìm đánh nhóm “Chấn ba” nhưng không thấy ai nên quay lại đậu xe ở lề đường ngã ba đường P - B. K3 gọi điện thì biết nhóm T9 đang ở ngã ba đường P - B nên bảo taxi chở đến. Nhóm T9 xuống xe, chỉ còn V ngồi lại trên xe ô tô. D1, H5, T14, Tuấn K4, T15 và nam thanh niên nêu trên chờ nhau đến đến tụ tập tại ngã ba đường P - N để xem đánh nhau.

Khi nghe T9 hẹn đến Cầu đen, tại đầu hẻm B X, TP ., H6 hô hào, bảo đồng bọn kéo đến điểm hẹn để đánh nhau với nhóm T9. Trường G1 biển số 77L1-784.31 cho B cầm lái chở H6 cầm 02 cây dao và H2 cầm 01 cây mác; H1 giao xe SH biển số 77D1-155.99 để S cầm lái chở H1, T11 K4 ngồi sau mỗi người cầm 01 cây mác; T5 lái xe Sirius biển số 77L1-299.43 chở B1 ngồi sau cầm 01 cây mác; T12 lái xe Vision biển số 77L1-810.92 chở Vĩnh H9 ngồi sau cầm 01 cây mác chạy đi trước. Riêng T11 không kịp leo lên các xe máy của đồng bọn nên chạy bộ về nhà chị Lê Thị Anh H10 ở trong xóm để mượn xe Sirius biển số 77L1-723.95 tham gia đi đánh nhau với nhóm T9. Thuận lái xe Wave biển số 77L2-145.21 chở T4 đi về nhưng T4 không đồng ý nên đi theo nhóm H6 để khuyên H1 về. Khi đến Cầu Đ nhưng không thấy nhóm T9 nên nhóm H6 đi theo đường Đ rẽ sang đường P để về thì bắt gặp nhóm T9 đang chờ sẵn ở ngã ba P - B. Nhóm của H6 dựng xe tại ngã ba P - Đ, phía nhà dân. Thuận lái xe Wave biển số 77L2-145.21 chở T4 đến đứng trước nhà 163 Phan Đình P1 rồi quay lại nhập với nhóm của H6. Còn T11 điều khiển xe Sirius biển số 77L1-723.95 đi theo nhưng chưa kịp đến nơi. Khi đó, Phan Văn Đ1 lái xe mô tô chở Võ Văn H11, Nguyễn Gia M lái xe mô tô chở Lê Trần Anh N2 (không rõ lai lịch) và khoảng 30 người dân hiếu kỳ khác chờ nhau trên khoảng 14 xe máy thấy 02 nhóm chuẩn bị đánh nhau nên cũng tụ tập đến xem.

Đến khoảng 23h35 cùng ngày, thấy nhóm “Chấn ba” đến, nhóm T9 mở cốp xe ô tô Xpander lần lượt lấy mỗi người 01 cây hung khí (dao, mác) cầm trên tay nhưng K3 can ngăn, bảo cất hung khí nên tất cả cất hung khí lại vào cốp xe ô tô. Riêng T9 không nghe, vẫn cầm 01 cây mác. Hai nhóm tiến lại gần, đi ra giữa lòng đường Phan Đình P1. K3 đi giữa hai nhóm, dang tay tay hô lớn “anh em quen hết, từ từ nói chuyện”. Lúc này, nhóm “Chấn ba” có H2, Trường K5, H6, H1, B, Vĩnh H9, B1 cầm hung khí (dao, mác); nhóm T9 chỉ có T9 cầm mác. Ty và H2 hô hào, chửi bới lớn tiếng, thách thức đánh nhau. H2, Trường K, H6, B, H1 liền cầm hung

khí xông đến đuôi chém T9 nên T9 vút mác, quay lưng bỏ chạy dọc theo đường P, về hướng Lê Đức T16. Nhóm T9 cũng bỏ chạy tán loạn. H1 đuổi theo T9 được một đoạn thì dừng lại. H6, B, Trường K, H2 đuổi theo T9 đến đầu đường H thì T9 quay ngược lại, chạy trên vỉa hè nhà dân về hướng đường Đ. Khi T9 chạy đến trước nhà A P thì Bình đuổi kịp, cầm dao chém trúng tay phải T9 làm T9 ngã gục rồi tiếp tục chém T thêm 06 nhát. Tổng cộng B chém T 07 nhát. Ở nhát chém cuối cùng thì B chém trúng nền vỉa hè nên lưỡi dao bị bung, rơi lại tại hiện trường, chỉ còn phần cán dao. Cùng lúc này, Trường K5, H6 cũng cầm hung khí xông đến chém T9 01 nhát. Âu, Nhược K1, T13, L1 thấy T9 bị đánh liền mở cốp xe ô tô Xpander, lấy mỗi người 01 cây hung khí (dao, mác) xông đến hò hét, đuổi chém nhóm “Chấn ba” để giải vây cho T9. Nhược K1 vung mác chém trúng bắp chân trái của B nên B cầm cán dao bỏ chạy đến đường H rồi rẽ sang đường Y, chạy đến Công viên Đ nấp và vút phần cán dao xuống biển. D1, H5 (là bạn của T9, Âu, Nhược K1) không được ai rủ rê tham gia đánh nhau nhưng khi thấy T9 bị đánh thì cũng hòa theo, đến chỗ xe ô tô Xpander lấy mỗi người 01 cây mác tham gia hò hét, rượt đánh nhóm “Chấn ba”. Vĩnh Hào cầm 01 cây mác, thấy nhóm T9 đông nên không dám xông vào đánh. Thuận thấy nhóm mình bị đánh áp đảo nên bảo Vĩnh H9 đưa cây mác rồi cùng B1, H1, H6, Trường K, H2 cầm hung khí xông đến hò hét, rượt đánh lại nhóm T9. Hóa cùng Nhược K1, D1, T13, L1 cầm hung khí chạy vào đường H tìm đánh B nhưng không đuổi kịp nên quay ra lại đường P. Hai nhóm hò hét rượt chém nhau qua lại một lúc thì H1 hô hào đồng bọn đi về và chờ nhau tẩu thoát về xóm “Chấn ba”. Khi về, S lái xe SH 77D1-155.99 chở H1, Trường K5 ngồi sau mỗi người cầm 01 cây mác; T1 lái xe AirBlade 77L1-784.31 đi một mình cầm 01 cây mác; Vĩnh H9 lái xe Wave 77L2-145.21 chở T4; T5 lái xe Sirius 77L1-299.43 chở B1 ngồi sau cầm 01 cây mác; T12 lái xe Vision 77L1-810.92 đi một mình; 01 thanh niên (không rõ lai lịch) lái xe AirBlade màu đen (không rõ biển số) chở H6 ngồi sau cầm 01 cây dao. H2 cầm 01 cây mác đi bộ về hướng ngã ba đường Đ - P thấy M đang lái xe xem đánh nhau ở gần đó nên nhờ M chở về xóm “Chấn ba”. Khi đi đến Cầu đen thì H6 vút cây dao xuống nước. Lúc này, Trường L2 đi đến đường L (đoạn gần Nhà hàng T18) thì thấy đồng bọn đang chờ nhau tẩu thoát nên quay xe cùng nhóm về lại xóm. Khi về xóm “Chấn ba”, Trường K5 đưa trả 01 cây mác cho H6. Sau đó, H6, H1, H2, T1 lần lượt vút hung khí tại sân nhà 169/27/1 N, thành phố Q. B1 đưa cây mác cho 01 người trong nhóm đem vút ở đầu hẻm B X, thành phố Q. Sau đó, S lái xe SH 77D1-155.99 chở H1 đến Công viên Đ tìm, đón B về xóm rồi cả nhóm giải tán.

Về phía nhóm của T9, Âu mượn xe máy SH 77L1-909.17 của Đại để chở T9 vào Bệnh viện Đ2. Nhóm T9 thu hồi lại hung khí cất vào cốp xe ô tô Xpander. Hóa đi cùng T14 trên xe AirBlade đen để về nhà. V lái xe ô tô X chở T13, L1, T10, Nhược K1, D1 về nhà T13 để cất giấu hung khí và giải tán đi về. Phan Minh T9 được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh B từ ngày 24/7/2021 đến ngày 31/7/2021 thì xuất viện.

Theo kết luận giám định số 210 ngày 16/8/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh B xác định Phan Minh T9 bị các vết thương sau: Vết thương vùng trung đòn phải;

Vết thương vùng cơ Delta phải; Vết thương 1/3 giữa cánh tay phải; Vết thương phức tạp hình vòng cung từ mặt sau đến mặt trước 1/3 giữa cánh tay phải lộ xương, gãy xương, đứt thần kinh quay, đứt cơ tam đầu; Vết thương lòng bàn chân phải. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Phan Minh T9 là 56%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2023/HS-ST ngày 12 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố H đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn H6, Ngô Văn B, Võ Trường K, Trần H, Trần Thanh S, Lê Hữu H1, Trương Huỳnh Anh T1, Trần Trọng B1, Nguyễn Nhật T5, Phạm Minh T12, Phạm Văn T11 phạm tội: "*Cố ý gây thương tích*". Các bị cáo Phan Minh T9, Nguyễn Đình L1, Huỳnh Hữu T10, Nguyễn Quốc V1, Nguyễn Thanh Â, Trần Nhược K1, Nguyễn Anh T13, Cao Văn D1, Hoàng Việt H5 phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Võ Trường K 05 (năm) năm tù thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 31/3/2022 đến ngày 28/7/2022.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần H 04 (bốn) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Xử phạt: Bị cáo Trương Huỳnh A Thuần 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Xử phạt: Bị cáo Lê Hữu H1 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thanh S 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Nhật T5 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Trần Nhược K1 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Bị cáo Nguyễn Thanh Â 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Việt H5 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn xử phạt các bị cáo Nguyễn H6 05 năm 03 tháng tù, Ngô Văn B 05 năm 03 tháng tù, Trần Trọng B1 03 năm 06 tháng tù, Phạm Minh T12 03 năm tù, Phạm Văn T11 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Các bị cáo Phan Minh T9 03 năm tù, Nguyễn Đình L1 24 tháng tù, Huỳnh

Hữu T10 24 tháng tù, Nguyễn Quốc V1 30 tháng tù, Nguyễn Anh T13 27 tháng tù, Cao Văn D1 24 tháng tù.

Ngày 16/01/2023, bị cáo Trần Nhượng K1 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 16/01/2023, bị cáo Hoàng Việt H5 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo. Ngày 17/01/2023, bị cáo Nguyễn Nhật T5 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 18/01/2023, các bị cáo Trần Thanh S, Lê Hữu H1, Trần H, Võ Trường K, Trương Huỳnh Anh T1 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 19/01/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H có Quyết định Kháng nghị số 01/QĐ-VKSH đối với bị cáo Nguyễn Thanh Â, đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thanh Â.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị quan điểm giải quyết vụ án: Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo. Đề nghị chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Â 24 tháng tù.

Các bị cáo không bào chữa, không tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu khác có trong sơ vụ án thể hiện:

[2] Xuất phát từ mâu thuẫn giữa bị cáo Phan Minh T9 và anh Nguyễn Thành Đ, dẫn đến việc hai nhóm đánh nhau. Bị cáo Nguyễn H6 đã hô hào, rủ rê, lôi kéo, chuẩn bị hung khí và trực tiếp tham gia cùng đồng bọn gồm các bị cáo Trần H, Võ Trường K, Ngô Văn B, Trần Thanh S, Lê Hữu H1, Trương Huỳnh Anh T1, Trần Trọng B1, Nguyễn Nhật T5, Nguyễn Lâm Vĩnh H9, Phạm Minh T12 chửi nhau trên xe máy, mang theo dao, móc đánh nhau với nhóm bị cáo Phan Minh T9. Các bị cáo B, H6 và K đã trực tiếp dùng hung khí nguy hiểm là dao, móc chém nhiều nhát vào tay và chân của bị cáo Minh T9 gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 56%. Do đó cấp sơ thẩm đã xử phạt các bị cáo Võ Trường K, Trần H, Lê Hữu H1, Trần Thanh S, Trương Huỳnh Anh T1, Nguyễn Nhật T5 phạm tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với bị cáo Phan Minh T9 đã có hành vi rủ rê, lôi kéo và trực tiếp tham gia cùng đồng bọn gồm các bị cáo Nguyễn Đình L1, Huỳnh Hữu T10, Nguyễn Quốc V1, Nguyễn Thanh Â, Trần Nhượng K1, Nguyễn Anh T13, Cao Văn D1, Hoàng Việt H5. Các bị cáo đã có hành vi cầm theo dao, móc hờ hết, rượt đuổi, đánh nhau qua lại với nhóm bị cáo Nguyễn H6 đã gây ồn ào, mất an ninh trật tự khu dân cư, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại phường T, thành phố Q vào ngày 24/7/2021. Do đó cấp sơ thẩm đã xử phạt các bị cáo Nguyễn

Thanh Â, Trần Nhựt K1, Hoàng Việt H5 phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo Võ Trường K, Trần H, Trương Huỳnh Anh T1, Lê Hữu H1, Trần Thanh S, Nguyễn Nhật T5 phạm tội “Cố ý gây thương tích”, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Các bị cáo H, Trường K, H6, H1, B, Vĩnh H9, B1 cầm dao, mác đi đánh nhau. H, Trường K, H6, B, H1 cầm hung khí xông đến đuổi theo T9 nên T9 vút mác, quay lưng bỏ chạy. H1 đuổi theo T9 được một đoạn thì dừng lại. H6, B, Trường K, H đuổi theo T9; B cầm dao chém trúng Ty 07 nhất. Sau đó Trường K, H6 cũng cầm hung khí xông đến chém T9 01 nhất.

Xét vai trò của các bị cáo thì thấy: Bị cáo H6 là người chủ mưu, cầm đầu, rủ rê các bị cáo khác tham gia mặc dù bị cáo không có mâu thuẫn với T9, chuẩn bị 07 cây dao mác là hung khí đi đánh nhau. Bị cáo H6 cũng trực tiếp tham gia tích cực, cầm dao mác chém T một nhất. Bị cáo B tham gia tích cực, cầm dao rượt đuổi và chém T9 07 nhất nên thương tích của bị cáo T9 chủ yếu do bị cáo B gây ra. Bị cáo Võ Trường K là đồng phạm cũng tham gia tích cực, cầm dao mác chém T một nhất nhưng vai trò của bị cáo K thấp hơn so với các bị cáo H6 và B. Cấp sơ thẩm đã căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn H6, Ngô Văn B đều 05 năm 03 tháng tù nhưng xử phạt bị cáo Võ Trường K 05 năm tù là chưa tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo. Các bị cáo H6 và B không bị kháng nghị nên HĐXX xem xét mức độ phạm tội của bị cáo Võ Trường K là nhẹ hơn so với 02 bị cáo H6 và B nên áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 BLHS để giảm hình phạt cho bị cáo Võ Trường K.

Các bị cáo Trần H, Trương Huỳnh Anh T1, Lê Hữu H1, Trần Thanh S, Nguyễn Nhật T5 không có mâu thuẫn gì với nhóm bị cáo Phan Minh T9, nhưng khi nghe bị cáo Nguyễn H6 rủ đi đánh nhóm bị cáo T9, vì muốn giúp bị cáo H6 các bị cáo đã đồng ý tham gia với vai trò đồng phạm. Các bị cáo không trực tiếp gây thương tích đối với T9 nhưng tham gia với vai trò đồng phạm. Do đó hình phạt phải tương xứng với hành vi của từng bị cáo gây ra. Cấp sơ thẩm đã xử phạt các bị cáo Trần Thanh S, Trương Huỳnh A Thuận với mức án đã tuyên là phù hợp, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới nên không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo. Các bị cáo Trần H, Lê Hữu H1, Nguyễn Nhật T5 đã được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, các bị cáo đều có hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[4] Xét kháng cáo của các bị cáo Trần Nhựt K1, Hoàng Việt H5 phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”, HĐXX nhận thấy:

Bị cáo Trần Nhựt K1 có nhân thân xấu, tham gia với vai trò tích cực nên cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 30 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo K1.

Đối với bị cáo Hoàng Việt H5: Bị cáo không được bị cáo T9 rủ rê nhưng khi thấy nhóm bị cáo T9 đánh nhau với nhóm bị cáo Nguyễn H6 thì bị cáo H5 đã hòa theo tham gia với vai trò giúp sức về tinh thần cho nhóm bị cáo T9. Xét thấy bị cáo H5 phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, là người giúp sức không đáng kể trong vụ án đồng phạm; hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, cha mẹ đau ốm thường xuyên nên áp dụng khoản 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo; không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo. Do đó chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[5] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đối với Nguyễn Thanh Â: Bị cáo Nguyễn Thanh Â có nhân thân xấu; hiện nay đang bị khởi tố về hành vi gây rối trật tự công cộng. Trong vụ án bị cáo Â tham gia với vai trò người thực hành tích cực. Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Â với mức hình phạt 12 tháng tù là nhẹ, chưa tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Kháng nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ nên chấp nhận.

[6] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 355; điểm c, e khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Võ Trường K, Trần H, Lê Hữu H1, Nguyễn Nhật T5, Hoàng Việt H5. Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đối với bị cáo Nguyễn Thanh Â. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trương Huỳnh Anh T1, Trần Thanh S, Trần Nhựt K1.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54; Điều 58 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Võ Trường K 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 31/3/2022 đến ngày 28/7/2022.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 58 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Trần H 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Xử phạt: Bị cáo Trương Huỳnh A Thuần 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thanh S 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Xử phạt: Bị cáo Lê Hữu H1 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Nhật T5 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Nhượng K1 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Căn cứ khoản 2 Điều 318, điểm s, t khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh Â 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Việt H5 24 (hai mươi bốn) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho UBND phường Đ, thành phố Q, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Các bị cáo Võ Trường K, Trần H, Lê Hữu H1, Nguyễn Nhật T5, Nguyễn Thanh Â, Hoàng Việt H5 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Các bị cáo Trương Huỳnh Anh T1, Trần Thanh S, Trần Nhượng K1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1-TANDTC;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- CQHSNVCSCA tỉnh Bình Định;
- TA, VKS, CQĐT CA Tp. H;
- Cơ quan THAHS Tp. H;
- Chi cục THADS Tp. H;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định,
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Bình